

THÔNG BÁO
THƯ CHẤP THUẬN GIÁ DỰ THẦU VÀ TRAO HỢP ĐỒNG
Gói thầu: Cung ứng dịch vụ kiểm định, kiểm xạ và hiệu chuẩn trang thiết bị
y tế tại Bệnh viện Phụ sản-Nhi Đà Nẵng

Căn cứ Quyết định số 78/QĐ-BVPSNĐN ngày 02/02/2026 của Giám đốc Bệnh viện Phụ sản – Nhi Đà Nẵng (sau đây gọi tắt là “Chủ đầu tư”) về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu “Cung ứng dịch vụ kiểm định, kiểm xạ và hiệu chuẩn trang thiết bị y tế tại Bệnh viện Phụ sản-Nhi Đà Nẵng”, số E-TBMT: IB2600026324, Chủ đầu tư Bệnh viện Phụ sản – Nhi Đà Nẵng (sau đây gọi tắt là “Chủ đầu tư”) thông báo: Chủ đầu tư đã chấp thuận giá dự thầu và trao hợp đồng cho Nhà thầu để thực hiện gói thầu “Cung ứng dịch vụ kiểm định, kiểm xạ và hiệu chuẩn trang thiết bị y tế tại Bệnh viện Phụ sản-Nhi Đà Nẵng”, số E-TBMT: IB2600026324, với giá hợp đồng là **75.050.000 VND** với thời gian thực hiện gói thầu là **30 ngày**.

Đề nghị đại diện hợp pháp của Nhà thầu tiến hành hoàn thiện hợp đồng với Chủ đầu tư theo kế hoạch như sau:

- Thời gian hoàn thiện hợp đồng: Trong vòng **10 ngày kể từ ngày 03/02/2026** trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia <https://muasamcong.mpi.gov.vn>
- Thời gian ký kết hợp đồng: Trong vòng **10 ngày kể từ ngày 03/02/2026** trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia <https://muasamcong.mpi.gov.vn>
- Việc ký biên bản hoàn thiện hợp đồng và ký kết hợp đồng thực hiện trên Hệ thống.

Đề nghị Nhà thầu **thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng:**

- Thư bảo lãnh của tổ chức tín dụng trong nước, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được thành lập theo pháp luật Việt Nam hoặc Giấy chứng nhận bảo hiểm bảo lãnh của doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ trong nước, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài được thành lập theo pháp luật Việt Nam theo **Mẫu số 10** của Thông báo mời thầu;

hoặc

- Đặt cọc bằng Séc bảo chi hoặc nộp tiền mặt hoặc chuyển khoản vào tài khoản theo thông tin như sau:

- Tên tài khoản: Bệnh viện Phụ sản – Nhi Đà Nẵng;
- Tài khoản số: 5610617029;
- Tên Ngân hàng: BIDV - Chi nhánh Đà Nẵng;
- Nội dung: Công ty nộp bảo lãnh thực hiện hợp đồng gói thầu

theo **E-TBMT: IB2600026324**;

- **Số tiền bảo đảm thực hiện hợp đồng: 10% giá trị hợp đồng.**



- **Hiệu lực bảo đảm thực hiện hợp đồng:** có hiệu lực kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực cho đến khi toàn bộ hàng hóa được bàn giao, hai bên ký biên bản nghiệm thu đưa vào sử dụng và nhà thầu chuyển sang nghĩa vụ bảo hành theo quy định (Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực cho đến ngày kết thúc hợp đồng cộng thêm 30 ngày).

Văn bản này là một phần không thể tách rời của hồ sơ hợp đồng. Sau khi nhận được văn bản này, Nhà thầu hoàn thiện, ký kết hợp đồng và thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo yêu cầu nêu trên. Chủ đầu tư sẽ từ chối hoàn thiện, ký kết hợp đồng với Nhà thầu trong trường hợp phát hiện năng lực hiện tại của Nhà thầu không đáp ứng yêu cầu thực hiện gói thầu.

Trong thời gian **10 ngày kể từ ngày 03/02/2026**, nếu Nhà thầu không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng hoặc từ chối hoàn thiện, ký kết hợp đồng hoặc không thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo các yêu cầu nêu trên thì Nhà thầu sẽ bị loại và không được nhận lại bảo đảm dự thầu.

Tài liệu đính kèm: Phụ lục thông báo chấp thuận giá dự thầu và trao hợp đồng, Dự thảo Biên bản hoàn thiện hợp đồng và Dự thảo Hợp đồng./.

Nơi nhận:

- Theo PL đính kèm;
- Lưu: VT, VTTTBYT

GIÁM ĐỐC



TS.BS. Trần Đình Vinh

PHỤ LỤC: THÔNG BÁO CHẤP THUẬN GIÁ DỰ THẦU VÀ TRAO HỢP ĐỒNG

Gói thầu “Cung ứng dịch vụ kiểm định, kiểm xạ và hiệu chuẩn trang thiết bị y tế tại Bệnh viện Phụ sản-Nhi Đà Nẵng” thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu “Cung ứng dịch vụ kiểm định, kiểm xạ và hiệu chuẩn trang thiết bị y tế tại Bệnh viện Phụ sản-Nhi Đà Nẵng” thuộc dự toán mua sắm “Cung ứng dịch vụ kiểm định, kiểm xạ và hiệu chuẩn trang thiết bị y tế tại Bệnh viện Phụ sản-Nhi Đà Nẵng”

(Đính kèm Thông báo số 183/TB-BVPSNĐN ngày 03/08/2026 của Giám đốc Bệnh viện Phụ sản – Nhi Đà Nẵng)

STT	Danh mục Dịch vụ	Mô tả dịch vụ	Khối lượng trúng thầu	Đơn vị tính	Đơn giá trúng thầu đã bao gồm thuế, lệ phí và các chi phí liên quan (VND)	Giá trúng thầu đã bao gồm thuế, lệ phí và các chi phí liên quan (VND)
1	-Phần (lô): PP2600028519 - Dịch vụ kiểm định an toàn và tính năng kỹ thuật thiết bị y tế (Áp dụng theo Thông tư số 05/2022/ TT-BYT ngày 01 tháng 08 năm 2022) -Tên nhà thầu trúng thầu: Công ty Cổ phần tập đoàn VINACONTROL -Mã số thuế: 0100107772					
1.1	Kiểm định Máy thở các loại	Kiểm định thiết bị và sau khi kiểm định phải có Giấy chứng nhận kiểm định đủ điều kiện theo thông tư số 05/2022/TT-BYT ngày 01 tháng 08 năm 2022.	35	Máy	541.216,2162	18.942.567,5676
1.2	Kiểm định Dao mổ điện cao tần	Kiểm định thiết bị và sau khi kiểm định phải có Giấy chứng nhận kiểm định đủ điều kiện theo thông tư số 05/2022/TT-BYT ngày 01 tháng 08 năm 2022.	14	Máy	541.216,2162	7.577.027,027
1.3	Kiểm định Máy phá rung tim	Kiểm định thiết bị và sau khi kiểm định phải có Giấy chứng nhận kiểm định đủ điều kiện theo thông tư số 05/2022/TT-BYT ngày 01 tháng 08 năm 2022.	07	Máy	541.216,2162	3.788.513,5135
1.4	Kiểm định Lồng ấp trẻ sơ sinh	Kiểm định thiết bị và sau khi kiểm định phải có Giấy chứng nhận kiểm định đủ điều kiện theo thông tư số 05/2022/TT-BYT ngày 01 tháng 08 năm 2022.	10	Máy	541.216,2162	5.412.162,1622
1.5	Kiểm định Máy gây mê	Kiểm định thiết bị và sau khi kiểm định phải có Giấy chứng nhận kiểm định đủ điều kiện theo thông tư số 05/2022/TT-BYT ngày 01 tháng 08 năm 2022.	08	Máy	541.216,2162	4.329.729,7297
Tổng cộng (đã bao gồm toàn bộ giá trị hàng hóa, các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí (nếu có)):						40.050.000
Số tiền bằng chữ: bốn mươi triệu, không trăm năm mươi nghìn đồng chẵn./.						
Bao gồm : 05 dịch vụ						
2	-Phần (lô): PP2600028521- Dịch vụ kiểm định máy X Quang, kiểm xạ máy X Quang, CT, DSA (Áp dụng theo Thông tư số 13/2018/ TT-BKHCN ngày 05 tháng 9 năm 2018) -Tên nhà thầu trúng thầu: Viện Kiểm định thiết bị và Đo lường -Mã số thuế: 0313388214					



2.1	Kiểm định Máy X - quang	Kiểm định Máy X-Quang nhận kiểm định đủ điều kiện theo Thông tư số 13/2018/TT-BKHCN ngày 05 tháng 9 năm 2018.	09	Máy	1.721.311,4754	15.491.803,2787
2.2	Kiểm xạ Máy X-quang	Kiểm xạ Máy X-Quang, Hệ thống máy CT, Hệ thống máy chụp mạch máu xóa nền kỹ thuật số DSA và sau khi kiểm xạ phải có Giấy chứng nhận kiểm xạ đủ điều kiện theo Thông tư số 13/2018/TT-BKHCN ngày 05 tháng 9 năm 2018.	15	Máy	1.147.540,9836	17.213.114,7541
2.3	Kiểm xạ Hệ thống Máy CT	Kiểm xạ Máy X-Quang, Hệ thống máy CT, Hệ thống máy chụp mạch máu xóa nền kỹ thuật số DSA và sau khi kiểm xạ phải có Giấy chứng nhận kiểm xạ đủ điều kiện theo Thông tư số 13/2018/TT-BKHCN ngày 05 tháng 9 năm 2018.	01	Máy	1.147.540,9836	1.147.540,9836
2.4	Kiểm xạ Hệ thống máy chụp mạch máu xóa nền kỹ thuật số DSA	Kiểm xạ Máy X-Quang, Hệ thống máy CT, Hệ thống máy chụp mạch máu xóa nền kỹ thuật số DSA và sau khi kiểm xạ phải có Giấy chứng nhận kiểm xạ đủ điều kiện theo Thông tư số 13/2018/TT-BKHCN ngày 05 tháng 9 năm 2018.	01	Máy	1.147.540,9836	1.147.540,9836
Tổng cộng (đã bao gồm toàn bộ giá trị hàng hóa, các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí (nếu có)):						35.000.000
Số tiền bằng chữ: ba mươi lăm triệu đồng chẵn./.						
Bao gồm : 04 dịch vụ						

